

Họ và tên:

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 1 – ĐỀ 10

Lớp:

Môn: Toán – Lớp 4

Bộ sách: Chân trời sáng tạo

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM (Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)

Câu 1. Số tự nhiên lớn nhất có 5 chữ số khác nhau là:

- A. 99 999 B. 99 998 C. 98 675 D. 98 765

Câu 2. Chọn đáp án đúng vào chỗ chấm: $763 + 154 = 154 + \dots$

- A. 154 B. 763 C. 917 D. 609

Câu 3. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $15\text{dm}^2 3\text{cm}^2 = \dots\dots\dots \text{cm}^2$ là:

- A. 153 B. 1 530 C. 1 503 D. 15 003

Câu 4. Giá trị của biểu thức $(m - n) \times p$ nếu $m = 24$, $n = 4$ và $p = 3$ là:

- A. 50 B. 60 C. 80 D. 70

Câu 5. Cửa hàng bán 5 quyển vở giá 60 000 đồng. Hỏi Hồng muốn mua 8 quyển vở như thế thì phải trả bao nhiêu tiền?

- A. 96 000 đồng B. 84 000 đồng C. 90 000 đồng D. 102 000 đồng

Câu 6. Có 3 can đựng nước, can thứ nhất đựng 28 lít nước, can thứ hai đựng 37 lít nước, can thứ ba đựng 46 lít nước. Hỏi trung bình mỗi can đựng bao nhiêu lít nước?

- A. 38 lít B. 37 lít C. 36 lít D. 35 lít

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính

856 142 + 136 741 574 136 – 245 745 45 174 x 2 65 409 : 3

.....
.....
.....

Câu 2. Tính bằng cách thuận tiện

a) $658 + 125 + 342 + 275$ b) $5 \times 524 \times 2$

.....
.....

c) $38 \times 6 + 6 \times 62$ d) $225 \times 9 - 9 \times 125$

.....
.....

Bài 3. Có ba kho thóc. Kho thứ nhất chứa 5 824 kg thóc. Kho thứ hai chứa ít hơn kho thứ nhất 1 476 kg nhưng lại nhiều hơn kho thứ ba 540 kg. Hỏi cả ba kho chứa được tất cả bao nhiêu ki-lô-gam?

.....
.....
.....

Bài 4. Có hai xe chở xi măng, xe thứ nhất chở được 3 500 kg xi măng, xe thứ hai chở được ít hơn xe thứ nhất 1 050 kg xi măng. Hỏi trung bình mỗi xe chở được bao nhiêu ki-lô-gam xi măng?

.....
.....
.....